

Số: 398 /BC-UBND

An Phú, ngày 09 tháng 7 năm 2026

BÁO CÁO THUYẾT MINH
Tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã 6 tháng năm 2026

Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 22/12/2025 của HĐND xã An Phú về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu chi ngân sách xã và phương án phân bổ ngân sách xã năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 1099/QĐ-UBND ngày 25/12/2025 của UBND xã An Phú về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 cho các cơ quan, đơn vị xã An Phú;

UBND xã báo cáo thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã 6 tháng năm 2026 như sau;

I. THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN 6 THÁNG NĂM 2026

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 6 tháng năm 2026 là: **282.446.237,03** nghìn đồng, ước đạt 113,39% dự toán giao, trong đó:

- Thu từ khu vực DNNN do trung ương quản lý: 81.195,60 nghìn đồng;
- Thu từ khu vực DNNN do địa phương quản lý: 267.623,31 nghìn đồng;
- Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài: 30.997.977,67 nghìn đồng;
- Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh: 33.913.195,91 nghìn đồng, ước đạt 244,77% dự toán;
- Thuế thu nhập cá nhân: 9.452.239,33 nghìn đồng.
- Lệ phí trước bạ: 6.881.228,67 nghìn đồng, ước đạt 72,43% dự toán;
- Phí, lệ phí: 117.226,0 nghìn đồng, đạt 225,77% dự toán;
- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 51.006,53 nghìn đồng, ước đạt 4,29% dự toán;
- Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước: 171.640,74 nghìn đồng, ước đạt 2,39% dự toán;
- Thu tiền sử dụng đất: 51.605.228,0 nghìn đồng, đạt 263,17% dự toán;
- Thu khác ngân sách: 1.386.322,58 nghìn đồng, ước đạt 447,20% dự toán;
- Thu quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác: 222.129,0 nghìn đồng, đạt 26,44% dự toán;
- Thu chuyển giao ngân sách: 129.611.237,98 nghìn đồng, ước đạt 66,07% dự toán;
- Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang: 17.687.985,71 nghìn đồng.

II. THU-CHI NGÂN SÁCH XÃ 6 THÁNG NĂM 2026

1. Thu ngân sách

Tổng thu ngân sách 6 tháng năm 2026 là: **191.816.085,34 nghìn đồng**, ước đạt 86,06% dự toán năm bao gồm:

+ Thuế ngoài quốc doanh: 18.313.126,21 nghìn đồng, đạt 244,76 % dự toán năm;

+ Thuế thu nhập cá nhân: - 550.394,31 nghìn đồng

+ Lệ phí trước bạ: 4.936.720,80 nghìn đồng, đạt 82,28 % dự toán năm;

+ Phí và Lệ phí: 80.297,00 nghìn đồng, đạt 18,25% dự toán năm;

- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 51.006,53 nghìn đồng, ước đạt 4,29% dự toán;

- Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước: 64.307,41 nghìn đồng, ước đạt 2,24% dự toán;

- Thu tiền sử dụng đất: 20.333.997,19 nghìn đồng, đạt 259,23% dự toán;

- Thu khác ngân sách: 1.065.671,82 nghìn đồng, ước đạt 1.718,83% dự toán;

- Thu quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác: 222.129,0 nghìn đồng, đạt 26,44% dự toán;

- Thu chuyển giao ngân sách: 129.611.237,98 nghìn đồng, ước đạt 66,07% dự toán;

- Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang: 17.687.985,71 nghìn đồng.

(Chi tiết biểu số 114/CK TC-NSNN kèm theo)

2. Chi ngân sách xã

Tổng chi ngân sách 6 tháng năm 2026: 108.350.338,60 nghìn đồng, đạt 48,61 % dự toán năm trong đó:

2.1. Chi đầu tư phát triển: 21.578.162,51 nghìn đồng, đạt 275,09% dự toán năm.

2.2 Chi thường xuyên: 86.772.176,09 nghìn đồng, đạt 40,35% dự toán năm bao gồm:

- Chi giáo dục và đào tạo: 47.123.453,72 nghìn đồng, đạt 42,86% dự toán năm;

- Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ: 864 nghìn đồng, đạt 0,22% dự toán năm;

- Chi y tế, dân số và gia đình: 2.307.596,80 nghìn đồng, đạt 43,04% dự toán năm;

- Chi văn hoá thông tin: 1.026.109,53 nghìn đồng, đạt 72,88% dự toán năm;

- Chi phát thanh, truyền thanh: 22.410,0 nghìn đồng, đạt 7,47% dự toán năm;

- Chi thể dục thể thao: 174.401,88 nghìn đồng, đạt 49,13% dự toán năm;

- Chi bảo vệ môi trường: 917.160,10 nghìn đồng, đạt 31,28% dự toán năm;

- Chi hoạt động kinh tế: 15.532,0 nghìn đồng, đạt 0,13% dự toán năm;

- Chi hoạt động của cơ quan QLNN, đảng, đoàn thể: 18.952.718,60 nghìn đồng, đạt 62,34 % dự toán năm;

- Chi quốc phòng, an ninh: 3.156.577,24 nghìn đồng, đạt 58,03% dự toán năm;

- Chi bảo đảm xã hội: 13.075.352,22 nghìn đồng, đạt 31,81% dự toán năm;

(Chi tiết biểu số 115/CK TC-NSNN kèm theo)

Trên đây là báo cáo thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã 6 tháng năm 2026./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Ban Thường vụ Đảng ủy;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Trung tâm DV SNC;
- Lưu VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đình Dũng